

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC N
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2020/HSST**
Ngày: 15-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC N, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Quang

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 21/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ **Tô Thành T** (Tên gọi khác: Chuột hà bá), sinh năm: 1992 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố Ninh T, Thị trấn Lộc N, huyện Lộc N, tỉnh Bình P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Cha: Tô Thành Th, sinh năm 1964; Mẹ: Phan Thị Thanh H, sinh năm 1966. Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 10/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đến ngày 27/6/2018 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/07/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn D** (Tên gọi khác: Tư), sinh năm: 1999 tại Bình Phước. Nơi đăng ký HKTT: Ấp Bù N, xã Lộc T, huyện Lộc N, tỉnh Bình P; Nơi ở: ấp Hoa L, xã Lộc H,

huyện Lộc N, tỉnh Bình P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Cha: Nguyễn Anh D, sinh năm 1962; Mẹ: Đinh Thị H, sinh năm 1965; Bị cáo có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo Nguyễn D bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/06/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Bị hại:*

1) Bà **Nguyễn Huỳnh Quỳnh N**, sinh năm 2000 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Thạnh B, xã Lộc T, huyện Lộc N, tỉnh Bình P.

2) Bà **Huỳnh Thị Trúc P**, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Kp.Ninh T, TT.Lộc N, huyện Lộc N, tỉnh Bình P.

3) **Công ty TNHH dịch vụ vui chơi giải trí G C**

Địa chỉ: N, Khu phố Ninh H, Thị trấn Lộc N, huyện Lộc N, tỉnh Bình P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp An B, xã Tân B, huyện Càng L, tỉnh Trà V

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố Ninh H, Thị trấn Lộc N, huyện Lộc N, tỉnh Bình P.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1) Ông **Nguyễn Tiến L**, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Kp.Ninh T, TT.Lộc N, huyện Lộc N, tỉnh Bình P.

2) Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thạnh B, xã Lộc T, huyện Lộc N, tỉnh Bình P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/6/2019, Tô Thành Tđi từ nhà trọ “Bảo Bảo” thuộc Khu phố Ninh Phước, Thị trấn Lộc N về hướng chợ Lộc N, khi ra trước sân phòng trọ thì gặp chị Nguyễn Huỳnh Quỳnh N đang cầm một xấp tiền bỏ vào túi xách đeo trên vai và điều khiển xe mô tô hiệu Lead, màu đen, biển số 54S7 – 3731 chạy từ trong sân nhà trọ ra đường. Thấy vậy, T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị Như nên T gọi điện thoại cho Nguyễn D rủ D đi cướp giật tài sản, được D đồng ý và kêu D điều khiển xe mô tô Wave 110, màu xanh, biển số 98N1-5996 đến nhà trọ gặp T. Sau đó, T ngồi sau xe chỉ đường cho D chạy ra hướng chợ Lộc N, khi thấy chị Như đang ở trong tiệm sửa xe “Trí Nhân” thuộc khu phố Ninh H, thị trấn Lộc N. Thấy vậy, T lấy xe chạy tới bờ đập nước lấy một biển số xe 5678 không xác định rõ biển số. Sau đó, gắn biển số 5678 vào xe mô tô của D và lấy biển số 98N1-5996 bỏ vào cốp xe rồi D chở T đi đến tiệm sửa xe nhưng không gặp chị Như nên cả hai chạy xung quanh khu vực thị trấn Lộc N nhằm mục đích tìm chị Như để cướp giật tiền nhưng không gặp. Sau đó, T điều khiển

xe chở D đi theo đường QL13 đến cửa khẩu Quốc tế Hoa L. Khi cách khu vực ngã ba Chiu Riu khoảng 200m thì phát hiện chị Như đang chạy xe mô tô và đeo một túi xách bên trong có 2.900 USD, 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng, 1.948.000 đồng nên T kêu D chạy xe để T ngồi sau giật tài sản. Lúc này, D chạy xe vượt lên phía bên phải chị Như rồi T giật túi xách của chị Như, sau khi giật được túi xách cả hai chạy về hướng công chào ấp 7, xã Lộc H. Trên đường về D hỏi T *“trong giỏ xách có gì không”* T nói *“có cái điện thoại, tiền và đô la”* sau đó, T lấy tài sản rồi ném bỏ túi xách vào lề đường rồi kêu D dừng xe để T chạy chở D. Khi chạy đến đập nước xã thuộc xã Lộc H, T nói với D *“đi về đi tí tao bán điện thoại chia tiền cho”* nên D điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, T điện thoại kêu D lột tem xe ra để không bị phát hiện. Sau đó, D lột tem xe xong thì D về nhà. Còn T gặp anh Phạm Văn Tân, sinh năm 1993, ngụ: Ấp Hoa L, xã Lộc H đang chạy xe hon da nên đi nhờ xe của anh Tân về thị trấn Lộc N, khi đến thị trấn Lộc N đến khu vực lô cao su tiếp giáp với đường Quốc lộ 13 thì xe hết xăng, nên T cho anh Tân 100.000đ rồi đi bộ về nhà và lấy xe hon da đến tiệm vàng Hoàng Trọng thuộc khu phố Ninh Phú, thị trấn Lộc N bán cho một người thanh niên (không rõ tên, tuổi và địa chỉ) 300 USD được 6.900.000 đồng, T trả nợ và chơi game, máy bắn cá. Đến khoảng 19 giờ thì D đến nhà anh Đoàn Minh Dũng, sinh năm 1993, ngụ: Ấp Thanh Trung, xã Lộc Thanh chơi và ném bỏ biển số xe 5678 xuống đập nước rồi D nhờ bạn tên Dương (chưa xác định được tên, tuổi và địa chỉ) mua 700.000 tiền car để chơi game, Dương mua car đem đến gần chùa Quang Minh thuộc ấp Thanh Trung thì D đưa cho Dương 100 USD và Dương bỏ đi còn D đi nhờ xe về nhà lấy xe Wave biển số 98N1-5996 chạy ra thị trấn Lộc N tìm T, trên đường đi D ghé vào tiệm tạp hóa mua 02 cái card trị giá 200.000đ, rồi tiếp tục chạy xe về hướng Thị trấn Lộc N thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Biết được D bị bắt giữ nên T lấy điện thoại của chị Như đập bể và đi đến khu vực đập nước thuộc khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc N ném bỏ xuống đập nước rồi quay về phòng trọ ngủ. Đến sáng ngày 15/6/2019, T thuê xe ô tô về TP Hồ Chí Minh và tiêu xài hết tài sản đã chiếm đoạt. Đến ngày 30/6/2019 T bị Công an bắt giữ.

Quá trình điều tra còn xác định được Tô Thành T thực hiện hai vụ án cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 sáng ngày 24/3/2019, Tô Thành T đi bộ từ khu vực chùa Quang Âm thuộc khu phố Ninh T, thị trấn Lộc N đến vòng xoay thị trấn Lộc N, khi đi qua nhà chị Huỳnh Thị Trúc P, ngụ khu phố Ninh T, thị trấn Lộc N phát hiện cửa khóa bên ngoài, không có người trông coi nên T đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản, sau đó T trèo tường vào nhà chị P mở cửa cổng sau (không có ổ khóa) rồi lấy một đoạn sắt phá chốt cửa và vào trong nhà mở tủ lấy 100.000.000 đồng và 2.000 Đô la Mỹ (USD)

và một chai nước hoa hiệu Chanel Bleu loại 100ml. Sau đó, mở két sắt lấy 02 chiếc nhẫn vàng 9999, có trọng lượng 02 chỉ và 01 dây chuyền vàng 24 kara trọng lượng 01 chỉ, 01 kiềng vàng 24 kara trọng lượng 01 chỉ, 01 đôi hoa tai bằng bạch kim trọng lượng 0,5 chỉ. Lấy được tài sản T đi chơi game, bắn cá và đi thành phố Hồ Chí Minh tiêu xài hết toàn bộ số tiền trên. Sau đó, T đến một tiệm vàng (không xác định được địa chỉ) đổi 2.000 USD được 46.000.000 đồng và bán toàn bộ số vàng trộm được 9.000.000 đồng rồi mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Sau đó, T về Lộc N bán cho anh Nguyễn Tiến L 01 chai nước hoa với giá 2.000.000 đồng (khi bán T nói dối là của bà cô ở nước ngoài gửi tặng). Hiện nay, anh Lờ đã sử dụng hết chai nước hoa nên không thu hồi được.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 05/5/2019, Tô Thành Tđi nhờ xe từ nhà đến tiệm game CENTER, thuộc KP Ninh Hòa, thị trấn Lộc N để chơi game, bắn cá, đến khoảng 02 giờ sáng ngày 06/5/2019 thì T thua hết tiền nên T nói với anh Hồ Minh N, sinh năm: 1995 (là nhân viên của tiệm game) và anh Nguyễn Tiến L là quản lý tiệm game CENTER tiếp tục nạp thêm điểm cho T chơi game, anh Nkêu T trả tiền thì mới nạp điểm. Lúc này, T đứng dậy cầm ghế tròn bằng inox đập làm bể mặt kính (màn hình LCD) của máy 1,34m x 0,8m.

Vật chứng thu giữ: 01 giỏ xách màu trắng đen không có hiệu, có 02 móc bằng kim loại, kích thước giỏ (22 x 08 x 15)cm; 01 xe Mô tô hiệu Wave biển số 98N1-5996; 01 đăng ký xe máy mang tên Lăng Văn Bắg; 01 điện thoại di động OPPO A11W màu trắng bị nứt màn hình đã cũ, số seri:JRRGE8HGYK7TCFE; 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ ký hiệu “nón sơn”; 01 (một) áo sơ mi màu đen tay dài hiệu “TOPMAN”; 01 (một) quần Jean màu đen xám kí hiệu “ZIIO”; 01 (một) ly nhựa màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có các đường kẻ hở; 01 áo khoác vải màu vàng dài tay có khoảng vải đen, phần bên ngực trái áo có chữ “ESTLP1986” phần tay áo khoan đen có chữ “MVWN”; 01 dây đeo túi xách màu đen có luôn dây xích kim loại màu vàng, kích thước 1,2cm;

Đối với 01 khẩu trang màu tím; tem xe máy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc N đã truy tìm nhưng không thu được vật chứng.

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 13/11/BBKL.ĐGTS ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Lộc N kết luận: Một chai nước hoa hiệu Chanel Bleu loại 100ml trị giá 2.900.000 đồng; 02 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng mỗi chiếc một chỉ, tổng 02 chiếc trị giá 7.080.000 đồng; 01dây chuyền vàng 24 kara trọng lượng 01 chỉ trị giá 3.540.000 đồng; 01 kiềng vàng 24 kara trọng lượng 01 chỉ trị giá 3.540.000 đồng; 01 đôi hoa tai bằng bạch kim trọng lượng 0,5 chỉ trị giá là 1.880.000 đồng.

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 14/11/BBKL.ĐGTS ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Lộc N, kết luận: 01 túi xách

màu trắng đen trơn, kích thước giở (22 x 08 x 15)cm và 01 dây quai túi xách màu đen có luôn dây xích kim loại màu vàng, chiều dài 1,2cm không có giá trị; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng có trị giá 2.500.000 đồng.

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 05/05/BBKL.ĐGTS ngày 13/05/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Lộc N, kết luận: 01 máy game kích thước 2,04m x 1,50m cao 1,76m, kích thước mặt kính (màn hình LCD) của máy 1,34m x 0,8m (bị đập bể) trị giá là 9.630.000 đồng.

Căn cứ công văn số: 03 ngày 10/12/2019 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lộc N cung cấp thông tin về tỷ giá VND/USD ngày 24/3/2019: 23,167.5 VND/USD, như vậy 1.000 USD tương đương 23.167.500 đồng. Ngày 14/6/2019: 23,250.5 VND/USD, như vậy 1.000 USD tương đương 23.250.500 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn D đã bồi thường số tiền; 35.000.000 đồng cho bà Như.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSLN, ngày 19/02/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo: Bị cáo Tô Thành T bị truy tố về các tội: “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 2 Điều 173 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn D bị truy tố về tội: “Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Tô Thành T (Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) phạm các tội: “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D (Tên gọi khác: Tư) phạm tội “Cướp giật tài sản”,

2/ Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T (Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) từ 05 đến 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T (Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) từ 03 đến 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T (Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) 01 đến 02 năm tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) phải chấp hành hình phạt tù 09 đến 12 năm tù. Thời hạn tù tính ngày 01/7/2019.

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn D(Tên gọi khác: Tư) 04 đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính ngày 16/6/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) bồi thường cho bà Nguyễn Huỳnh Quỳnh N số tiền 36.874.450 đồng

- Buộc bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) bồi thường cho bà Huỳnh Thị Trúc P số tiền 165.275.000 đồng.

4/ Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu bán đấu giá sung quỹ Nhà nước 01 xe Mô tô hiệu Wave biển số 98N1-5996 kèm 01 đăng ký xe máy tên Lăng Văn Bằng; 01 điện thoại di động OPPO A11W màu trắng bị nứt màn hình đã cũ, số seri:JRRGE8HGYK7TCFE.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ ký hiệu “nón sơn”; 01 (một) áo sơ mi màu đen tay dài hiệu “TOPMAN”; 01 (một) quần Jean màu đen xám ký hiệu “ZIIO”; 01 (một) ly nhựa màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có các đường kẻ hở; 01 áo khoác vải màu vàng dài tay có khoảng vải đen, phần bên ngực trái áo có chữ “ESTLP1986” phần tay áo khoen đen có chữ “MVWN”; 01 dây đeo túi xách màu đen có luôn dây xích kim loại màu vàng, kích thước 1,2cm; 01 giỏ xách màu trắng đen không có hiệu, có 02 móc bằng kim loại, kích thước giỏ (22 x 08 x 15)cm.

Bị hại – Nguyễn Huỳnh Quỳnh N trình bày: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Duẩn. Đối với bị cáo T đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 36.874.450 đồng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn C trình bày: Không có yêu cầu gì. Đồng ý để bà Như nhận số tiền bồi thường còn lại là 36.874.450 đồng.

Các bị cáo trình bày: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc N truy tố và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc N tại phiên tòa. Các bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc N, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi, đồng thời phù hợp vật chứng của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 14/6/2019, tại khu vực ấp Hoa L, xã Lộc H, huyện Lộc N, tỉnh Bình P, bị cáo Tô Thành T và bị cáo Nguyễn D đã có hành vi dùng xe mô tô cướp giật một túi xách bên trong có 2.900 USD, 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng, 1.948.000 đồng của bà Nguyễn Huỳnh Quỳnh N. Tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Như là 71.874.450 đồng.

Ngoài hành vi trên thì bị cáo Tô Thành T còn thực hiện các hành vi sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/3/2019, tại nơi cư trú của bà Huỳnh Thị Trúc P thuộc khu phố Ninh T, thị trấn Lộc N, huyện Lộc N, bị cáo Tô Thành T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản của bà Huỳnh Thị Trúc P gồm: Số tiền 100.000.000 đồng; 2.000 Đô la Mỹ (USD); một chai nước hoa hiệu Chanel Bleu loại 100ml trị giá 2.900.000 đồng; 02 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng mỗi chiếc một chỉ, có trị giá tổng cộng 02 chiếc là 7.080.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 24 kara trọng lượng 01 chỉ có trị giá 3.540.000 đồng; 01 kiềng vàng 24 kara trọng lượng 01 chỉ có trị giá 3.540.000 đồng; 01 đôi hoa tai bằng bạch kim trọng lượng 0,5 chỉ có trị giá là 1.880.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Phương là 165.275.000 đồng.

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 06/5/2019, tại khu phố Ninh H, thị trấn Lộc N, huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước, bị cáo Tô Thành T đã có hành vi cố ý đập bể mặt kính (màn hình LCD) của máy 1,34m x 0,8m (bị đập bể) của Công ty TNHH dịch vụ vui chơi giải trí G C. Giá trị tài sản bị cáo làm hư hỏng thì thiệt hại là 9.630.000 đồng

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Như, bị cáo T và bị cáo D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô di chuyển trên đường để tiếp cận bà Như đang điều khiển xe mô tô, giật tài sản của bà Như rồi nhanh chóng tẩu thoát là rất nguy hiểm. Tuy nhiên, chỉ vì lòng tham, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo cố ý thực hiện, thể hiện các bị cáo là người

thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Hành vi các bị cáo thực hiện đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi các bị cáo thực hiện và vai trò của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Phương bị cáo T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, cũng chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi thực hiện hành vi đập phá tài sản của Công ty TNHH dịch vụ vui chơi giải trí G C (Công ty) bị cáo T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đập phá tài sản của Công ty là nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, chỉ vì không có tiền chơi game và không được người quản lý tiếp tục cho chơi mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi đập phá tài sản của Công ty, thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T: Bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha của bị cáo có công với cách mạng. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo D đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 35.000.000 đồng cho bà Như. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bà Như là 71.874.450 đồng. Xét vai trò của từng bị cáo, cần buộc bị cáo Tô Thành T bồi thường cho bà Nguyễn Huỳnh Quỳnh N số tiền 36.874.450 đồng

Tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt của bà Huỳnh Thị Trúc P là 165.275.000 đồng. Bị cáo T chưa bồi thường cho bà Phương khoản tiền nào, vì vậy cần buộc bị cáo Tô Thành T bồi thường cho bà Huỳnh Thị Trúc P là 165.275.000 đồng.

Đối với kích thước mặt kính (màn hình LCD) của máy 1,34m x 0,8m (bị đập bể) có trị giá là 9.630.000 đồng của Công ty TNHH dịch vụ vui chơi giải trí G C: Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH dịch vụ vui chơi giải trí G C không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe Mô tô hiệu Wave biển số 98N1-5996 kèm 01 đăng ký xe máy tên Lăng Văn Bằng; 01 điện thoại di động OPPO A11W màu trắng bị nứt màn hình đã cũ, số seri: JRRGE8HGYK7TCFE: Là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu bán đấu giá sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ ký hiệu “nón sơn”; 01 (một) áo sơ mi màu đen tay dài hiệu “TOPMAN”; 01 (một) quần Jean màu đen xám ký hiệu “ZIO”; 01 (một) ly nhựa màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có các đường kẻ hở; 01 áo khoác vải màu vàng dài tay có khoảng vải đen, phần bên ngực trái áo có chữ “ESTLP1986” phần tay áo khoen đen có chữ “MVWN”; 01 dây đeo túi xách màu đen có luôn dây xích kim loại màu vàng, kích thước 1,2cm; 01 giỏ xách màu trắng đen không có hiệu, có 02 móc bằng kim loại, kích thước giỏ (22 x 08 x 15)cm: Do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn Tiến L do không biết chai nước hoa hiệu Chanel Bleu do bị cáo T trộm cắp của bà Phương vào ngày 24/3/2019 và đã mua sử dụng và ông Phạm Văn Tân không biết T cướp giật tài sản đã cho T đi nhờ xe và khi hết xăng T cho 100.000 đồng để đổ xăng, nên không xử lý về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng tên Dương đã được D đổi 100 USD, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ khi nào xác định được xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người thanh niên ở tiệm vàng Hoàng Trọng có hành vi mua 300 USD và chủ tiệm vàng ở TP Hồ Chí Minh mua lại số vàng và USD của Tô Thành T, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi và địa chỉ nên không xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) phạm các tội: “*Cướp giật tài sản*”, “*Trộm cắp tài sản*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D(Tên gọi khác: Tư) phạm tội “*Cướp giật tài sản*”,

2/ Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 NĐ-PP 51; điểm h Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) 05 (Năm) năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 NĐ-PP 51; điểm h Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) 04 (Bốn) năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 NĐ-PP 51; điểm h Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) 01 (Một) năm tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) phải chấp hành hình phạt là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 01/7/2019.

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 NĐ-PP 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn D(Tên gọi khác: Tư) 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 16/6/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) bồi thường cho bà Nguyễn Huỳnh Quỳnh N số tiền 36.874.450 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi bốn ngàn bốn trăm năm mươi đồng)

- Buộc bị cáo Tô Thành T(Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) bồi thường cho bà Huỳnh Thị Trúc P số tiền 165.275.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn).

Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4/ Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu bán đấu giá sung quỹ Nhà nước 01 xe Mô tô hiệu Wave biển số 98N1-5996 kèm 01 đăng ký xe máy tên Lăng Văn Bằng; 01 điện thoại di động OPPO A11W màu trắng bị nứt màn hình đã cũ, số seri: JRRGE8HGYK7TCFE.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đỏ ký hiệu “nón sơn”; 01 (một) áo sơ mi màu đen tay dài hiệu “TOPMAN”; 01 (một) quần Jean màu đen xám kí hiệu “ZIIO”; 01 (một) ly nhựa màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có các đường kẻ hở; 01 áo khoác vải màu vàng dài tay có khoảng vải đen, phần bên ngực trái áo có chữ “ESTLP1986” phần tay áo khoan đen có chữ “MVWN”; 01 dây đeo túi xách màu đen có luôn dây xích kim loại màu vàng, kích thước 1,2cm; 01 giỏ xách màu trắng đen không có hiệu, có 02 móc bằng kim loại, kích thước giỏ (22 x 08 x 15)cm.

Số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 0006719 ngày 15/5/2020.

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Tô Thành T (Tên gọi khác: Chuột Hà Bá) chịu 10.107.472 đồng (Mười triệu một trăm lẻ bảy ngàn bốn trăm bảy mươi hai)

6/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

“Trong trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nội nhần:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS tạnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- CQĐT – CA H.Lộc N;
- Nhà tạm giữ - CA H. Lộc N
- THADS H. Lộc N;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lỗi hoà sô.

Trần Quang Minh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước

- VKS

huyện

Lộc

N

- Bị cáo, người bị hại

- Chi cục THADS huyện Lộc N

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước

- CA huyện Lộc N

- CA tỉnh Bình Phước

- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Văn Hùng

